

Số: 14 / 2016

Hải Phòng, ngày 29 tháng 01 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2015**

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Hoàng Văn Thụ, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng
- Vốn điều lệ: 86.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: TJC

I) Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2015/NQ-DHĐCĐ	29/05/2015	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

II) Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự

1	Ông Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT	04/2000	100%		
2	Ông Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT	04/2000	100%		
3	Ông Phan Duy Văn	Ủy viên HĐQT	05/2013	100%		
4	Ông Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	04/2000	100%		
5	Ông Mai Xuân Ngọt	Ủy viên HĐQT	2003	100%		
6	Bà Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT	05/2008	100%		

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc

Hội đồng quản trị họp định kỳ 3 tháng/ lần, tổng kết công tác hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý và đưa ra phương hướng kế hoạch cho quý sau. Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành căn cứ nhiệm vụ được phân công chỉ đạo công tác điều hành trong các lĩnh vực kỹ thuật, an toàn hàng hải, nhân sự, tài chính, kinh doanh.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

4. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2015-BBH-HDQT	20/01/2015	Báo cáo phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) khi thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
2	02/2015-BBH-HDQT	26/01/2015	Tổng kết hoạt động SXKD năm 2014 và triển khai kế hoạch quý I/2015.
3	03/2015-BBH-HDQT	10/03/2015	Báo cáo kết quả phát hành 1.200.000 cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
4	04/2015-BBH-HDQT	31/03/2015	Báo cáo tiến trình tăng vốn điều lệ và kế hoạch chốt danh sách cổ đông để tạm chia cổ tức năm 2014, tham dự đại hội và thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
5	05/2015-BBH-HDQT	22/04/2015	Sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh quý I/2015, các biện pháp triển khai

			thực hiện kế hoạch quý II/2015 và kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
6	06/2015-BBH-HDQT	11/05/2015	Báo cáo kết quả chào bán 2.400.000 cổ phiếu ra công chúng, tiếp tục phân phối số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết theo phương án phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.
7	07/2015-BBH-HDQT	27/05/2015	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty, công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và việc đầu tư mua tàu ATAGO trọng tải 8.782 DWT.
8	08/2015-BBH-HDQT	06/07/2015	Báo cáo tiến trình mua tàu ATAGO - trọng tải 8.782 DWT
9	09/2015-BBH-HDQT	11/08/2015	Sơ kết hoạt động SXKD quý 2/2015, 6 tháng đầu năm 2015, triển khai kế hoạch quý 3/2015 và công tác chuẩn bị nhận bàn giao tàu ATAGO (Transco Glory)
10	10/2015-BBH-HDQT	30/10/2015	Sơ kết hoạt động SXKD quý 3/2015, triển khai kế hoạch quý 4/2015

III) Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Ngọc Thao	Trưởng ban KS	2008	100%	
2	Ông Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên ban KS	2007	100%	
3	Ông Đan Hải Long	Ủy viên ban KS	2008	100%	

2. Hoạt động giám sát của ban KS đối với HDQT, ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Định kỳ 6 tháng/lần kiểm tra báo cáo tài chính và sổ sách kế toán của Công ty, kiểm tra tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, theo dõi việc khai thác tài sản, doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD, giá thành vận tải để đề xuất ý kiến đến HĐQT, ban điều hành có những chiến lược kinh doanh phù hợp.

IV) Đào tạo về quản trị Công ty:

Các thành viên HĐQT, ban KS có tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty.

V) Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

• Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có) đặc điều hành	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành			
2	Đỗ Thị Dậu		năm 2000		mẹ đẻ ông Lê Tất Hưng
3	Lê Thị Kim Dung		năm 2000		vợ ông Lê Tất Hưng
4	Lê Tất Thắng		năm 2000		con ông Lê Tất Hưng
5	Lê Thị Diệu Linh		năm 2000		con ông Lê Tất Hưng
6	Lê Thị Định		năm 2000		chị gái ông Lê Tất Hưng
7	Lê Thị Hà		năm 2000		em gái ông Lê Tất Hưng
8	Lê Thị Hoài		năm 2000		em gái ông Lê Tất Hưng
9	Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT			
10	Nguyễn Thị Hải		năm 2000		vợ ông Đỗ Văn Hội
11	Đỗ Thu Hương		năm 2000		con ông Đỗ Văn Hội
12	Đỗ Thu Hiếu		năm 2000		con ông Đỗ Văn Hội

13	Đỗ Thanh Hưng		năm 2000		con ông Đỗ Văn Hội
14	Đỗ Văn Long		năm 2000		Em ruột ông Đỗ Văn Hội
15	Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng			chồng bà Trần Thị Kim Lan con bà Trần Thị Kim Lan
16	Nguyễn Đức Hiền		năm 2008		
17	Nguyễn Huy Hoàng		năm 2008		chị ruột bà Trần Thị Kim Lan con bà Trần Thị Kim Lan
18	Trần Thị Oanh		năm 2008		chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
19	Trần Thị Thu Hà		năm 2008		chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
20	Trần Thị Yên		năm 2008		
21	Mai Xuân Ngọt	Ủy viên HĐQT			bố đẻ ông Mai Xuân Ngọt
22	Mai Xuân Tuyết		năm 2003		mẹ đẻ ông Mai Xuân Ngọt
23	Nguyễn Thị Niu		năm 2003		vợ ông Mai Xuân Ngọt
24	Trần Thị Quyên		năm 2003		Con ông Mai Xuân Ngọt
25	Mai Quốc Huy		năm 2003		Con ông Mai Xuân Ngọt
26	Mai Thế Hoàng		năm 2003		Em trai ông Mai Xuân Ngọt
27	Mai Xuân Toàn		năm 2003		Em gái ông Mai Xuân Ngọt
28	Mai Thị Nga		năm 2003		
29	Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT			Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
30	Vương Minh Hải		năm 2000		Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
31	Vương Minh Nam		năm 2000		Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn
32	Vương Ngọc Hồng		năm 2000		Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn
33	Vương Ngọc Thái		năm 2000		Bố đẻ ông Vương Ngọc Sơn
34	Vương Gia Quế		năm 2000		Vợ ông Vương Ngọc Sơn
35	Nguyễn Thị Ngọc Lan		năm 2000		
36	Phan Duy Vân	Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc			Vợ ông Phan Duy Vân
37	Nguyễn Thị Mai		năm 2013		

	Hạnh					
38	Phan Duy Hiếu		năm 2013			Con trai ông Phan Duy Vân
39	Phan Thị Hải					Chị gái ông Phan Duy Vân
40	Phan Thị Hoa		năm 2013			Em gái ông Phan Duy Vân
41	Phan Thị Kiều		năm 2013			Em gái ông Phan Duy Vân
42	Đỗ Ngọc Thao	Trưởng ban kiểm soát				
43	Đỗ Thị Hồng Sâm		năm 2008			Em gái ông Đỗ Ngọc Thao
44	Đỗ Bình Phúc		năm 2008			Em trai ông Đỗ Ngọc Thao
45	Đan Hải Long	Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KD				
46	Vũ Thị Lương		năm 2008			Vợ ông Đan Hải Long
	Dung					
47	Đan đức Minh		năm 2008			Em ruột ông Đan Hải Long
48	Đan Văn Hải		năm 2008			Bố đẻ ông Đan Hải Long
49	Nguyễn Thị Kép		năm 2008			Mẹ đẻ ông Đan Hải Long
50	Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên ban kiểm soát				
51	Bùi Thị Thuý Hằng		năm 2007			Vợ ông Bùi Ngọc Thanh
52	Bùi Ngọc Nam		năm 2007			Anh trai ông Bùi Ngọc Thanh
53	Bùi Văn Quý		năm 2007			Bố đẻ ông Bùi Ngọc Thanh
54	Vũ Thị Chung		năm 2007			Mẹ đẻ ông Bùi Ngọc Thanh
55	Bùi Sơn Hải		năm 2007			Con trai ông Bùi Ngọc Thanh
56	Bùi Tiến Lâm		năm 2007			Con trai ông Bùi Ngọc Thanh
57	Bùi Thị Hồng Hạnh	Nhân viên công bố thông tin				
58	Đỗ Quang Minh		năm 2009			chồng bà Bùi Thị Hồng Hạnh
59	Đỗ Anh Đức		năm 2009			Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
60	Đỗ Quang Ngọc		năm 2009			Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
61	Bùi Như Bình		năm 2009			Bố đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh
62	Đỗ Thanh Hương		năm 2009			Mẹ đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: không có

V) Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành	176.000	2,04%	
2	Đỗ Thị Dậu				mẹ đẻ ông Lê Tất Hưng
3	Lê Thị Kim Dung				vợ ông Lê Tất Hưng
4	Lê Tất Thắng				con ông Lê Tất Hưng
5	Lê Thị Diệu Linh				con ông Lê Tất Hưng
6	Lê Thị Định				chị gái ông Lê Tất Hưng
7	Lê Thị Hà				em gái ông Lê Tất Hưng
8	Lê Thị Hoài				em gái ông Lê Tất Hưng
9	Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT	16.000	0,18%	
10	Nguyễn Thị Hải				vợ ông Đỗ Văn Hội
11	Đỗ Thu Hương				con ông Đỗ Văn Hội
12	Đỗ Thu Hiếu				con ông Đỗ Văn Hội

13	Đỗ Thành Hưng				con ông Đỗ Văn Hội
14	Đỗ Văn Long				Em ruột ông Đỗ Văn Hội
15	Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	33.900	0,39%	chồng bà Trần Thị Kim Lan
16	Nguyễn Đức Hiền				con bà Trần Thị Kim Lan
17	Nguyễn Huy Hoàng				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
18	Trần Thị Oanh				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
19	Trần Thị Thu Hà				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
20	Trần Thị Yên				
21	Mai Xuân Ngọt	Ủy viên HĐQT	90.480	1,05%	bố đẻ ông Mai Xuân Ngọt
22	Mai Xuân Tuyết				mẹ đẻ ông Mai Xuân Ngọt
23	Nguyễn Thị Niu				vợ ông Mai Xuân Ngọt
24	Trần Thị Quyên				Con ông Mai Xuân Ngọt
25	Mai Quốc Huy		99		Con ông Mai Xuân Ngọt
26	Mai Thế Hoàng				Em trai ông Mai Xuân Ngọt
27	Mai Xuân Toàn				Em gái ông Mai Xuân Ngọt
28	Mai Thị Nga				
29	Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	8.000	0,09%	Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
30	Vương Minh Hải				Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
31	Vương Minh Nam				Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn
32	Vương Ngọc Hồng				Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn
33	Vương Ngọc Thái				Bố đẻ ông Vương Ngọc Sơn
34	Vương Gia Quế				Vợ ông Vương Ngọc Sơn
35	Nguyễn Thị Ngọc Lan				
36	Phan Duy Văn	Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc	60.120	0,7%	Vợ ông Phan Duy Văn
37	Nguyễn Thị Mai Hạnh				Con trai ông Phan Duy Văn
38	Phan Duy Hiếu				Chị gái ông Phan Duy Văn
39	Phan Thị Hải				

40	Phan Thị Hoa					Em gái ông Phan Duy Văn
41	Phan Thị Kiều					Em gái ông Phan Duy Văn
42	Đỗ Ngọc Thao	Trưởng ban kiểm soát	14.400	0,16%		Em gái ông Đỗ Ngọc Thao
43	Đỗ Thị Hồng Sâm					Em trai ông Đỗ Ngọc Thao
44	Đỗ Bình Phúc					
45	Đan Hải Long	Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KD	300	0,003%		
46	Vũ Thị Lương Dung					Vợ ông Đan Hải Long
47	Đan đức Minh					Em ruột ông Đan Hải Long
48	Đan Văn Hải					Bố đẻ ông Đan Hải Long
49	Nguyễn Thị Kép					Mẹ đẻ ông Đan Hải Long
50	Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên ban kiểm soát	74	0,0008%		
51	Bùi Thị Thủy Hằng					Vợ ông Bùi Ngọc Thanh
52	Bùi Ngọc Nam					Anh trai ông Bùi Ngọc Thanh
53	Bùi Văn Quý					Bố đẻ ông Bùi Ngọc Thanh
54	Vũ Thị Chung					Mẹ đẻ ông Bùi Ngọc Thanh
55	Bùi Sơn Hải					Con trai ông Bùi Ngọc Thanh
56	Bùi Tiến Lâm					Con trai ông Bùi Ngọc Thanh
57	Bùi Thị Hồng Hạnh	Nhân viên công bố thông tin	1.200	0,013%		
58	Đỗ Quang Minh					chồng bà Bùi Thị Hồng Hạnh
59	Đỗ Anh Đức					Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
60	Đỗ Quang Ngọc					Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
61	Bùi Như Bình					Bố đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh
62	Đỗ Thanh Hương					Mẹ đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh
63	Bùi Tuấn Khang					Em trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh

2. Giao dịch cổ phiếu:

Trong kỳ Công ty có tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 86 tỷ đồng bằng phương án phát hành 1.200.000 cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ (5:1) bằng nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán 2.400.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ (5:2). Do đó số lượng cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan của Công ty thay đổi như sau:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT	110.000	1,83%	176.000	2,04%	Được thưởng 22.000 cổ phiếu, mua 44.000 cổ phiếu phát hành thêm
2	Đỗ Văn Hội	Phó Chủ tịch HĐQT	10.000	0,16%	16.000	0,18%	Được thưởng 2.000 cổ phiếu, mua 4.000 cổ phiếu phát hành thêm
3	Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT	21.000	0,35%	33.600	0,39%	được thưởng 4.200 cổ phiếu, mua 8.400 cổ phiếu phát hành thêm
4	Mai Xuân Ngoạt	Ủy viên HĐQT	37.800	0,63%	90.480	1,05%	mua thêm 30.000 cổ phiếu, được thưởng 7.560 cổ phiếu, mua 15.120 cổ phiếu phát hành thêm.
5	Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	5.000	0,08%	8.000	0,09%	Được thưởng 1.000 cổ phiếu, mua 2.000 cổ phiếu phát hành thêm
6	Phan Duy Vân	Ủy viên HĐQT	32.200	0,54%	60.120	0,7%	Mua thêm 6.200 cổ phiếu, được thưởng 7.240 cổ phiếu, mua 14.480 cổ phiếu phát hành thêm
7	Đỗ Ngọc Thao	Trưởng ban kiểm soát	12.000	0,2%	14.400	0,16%	Được thưởng 2.400 cổ phiếu
8	Đan Hải Long	Ủy viên ban kiểm soát	200	0,003%	300	0,003%	Được thưởng 40 cổ phiếu, mua 60 cổ phiếu phát hành thêm.

9	Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên ban kiểm soát	62	0,001%	74	0,0008%	Được thưởng 12 cổ phiếu
10	Bùi Thị Hồng Hạnh	Nhân viên công bố thông tin	1.000	0,02%	1.200	0,013%	Được thưởng 200 cổ phiếu

VII) Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Chủ tịch HĐQT



 CHỦ TỊCH HĐQT
Le Quát Hương